TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222 /2023/HS-ST
Ngày 24/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phí Văn Chân

Bà Nguyễn Thị Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung - là thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2023, tại phòng xét xử trực tuyến – Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 230 /2023/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2023/QĐ- ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L**, sinh năm 1994; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Bản T, xã M, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lò Văn Y (Đã chết); Con bà: Lò Thị S, sinh năm 1960; vợ: Lò Thị T, sinh năm 1997 (đã ly hôn năm 2019); Có 01 con sinh năm 2019. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Danh bản, chỉ bản số 374 lập ngày 16/6/2023 tại công an quận Bắc Từ Liêm; Tiền án: Bản án hình sự số 66/2021/HSST ngày 03/8/2021, tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 19/3/2022 (Chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Ngày 18/01/2013, Công an huyện Điện Biên Đ, tỉnh Đ ra Quyết định số 01 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy

(Đã hết thời hiệu)

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/6/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến Trại giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội).

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Phương Anh – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H.

(Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân Thành phố H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 09/6/2023, Lò Văn L đi tìm việc làm tại khu vực đường Tôn Quang Phiệt, phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Lúc này, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khi đi đến đầu đường Tôn Quang P thì L gặp 01 người đàn ông không quen biết. Sau đó, L mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của người đàn ông này. Mua xong, L để gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi cho vào túi quần bên phải và đi bộ để tìm nơi sử dụng, còn người đàn ông đó cũng bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến khu vực trước số nhà 36 Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế 1, quận B, Thành phố H thì bị tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1 kiểm tra bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn L:

- 01 gói giấy màu trắng kích thước khoảng (01x02) cm bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng (BL 35).

Ngày 09/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B ra Quyết định trưng cầu giám định số 341 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H giám định số ma túy thu giữ của Lò Văn L.

Kết luận giám định số 3853/KL-KTHS ngày 16/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại heroine, khối lượng 0,206 gam

Tại cơ quan Công an, Lò Văn L khai nhận nội dung như trên và khai sử dụng ma túy từ năm 2019 đến nay, nguồn gốc số ma túy do L mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). L mua ma túy để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Số tiền mua ma túy là do L lao động mà có.

Đối với người bán ma túy cho Lò Văn L, quá trình điều tra, không xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng.

Đối với ma túy và vỏ bao thuốc lá thu giữ của Lò Văn L là vật chứng của vụ án, tiếp tục tạm giữ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 229/CT - VKS ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù;

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lò Văn L, cán bộ công an phường và giám định viên; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày quan điểm: Về tội danh quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận tôi, ăn năn hối cải, lời khai luôn thống nhất, đầy đủ, đúng sự thật. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Bố bị cáo chết đã lâu, gia đình đông con, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Mặc dù ly hôn bị cáo vẫn có trách nhiệm đóng góp nuôi con hàng tháng, con của bị cáo còn nhỏ. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án thấp nhất do VKS đề nghị để bị cáo phấn đấu sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời, thành công dân có ích cho xã hội, cũng như thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 09/6/2023, tại khu vực trước số nhà 36 Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế 1, quận B, Thành phố H, Lò Văn L có hành vi cất giấu 0,206 gam Heroine trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng, để ở túi quần bên phải, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác công an phường Cổ Nhuế 1 bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ

trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khoẻ và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo là người nghiện, nhân thân bị cáo xấu, đã được pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó là bài học, khi phạm tội, bị cáo có 01 tiền án vẫn còn trong thời hiệu, lần này phạm tội là tái phạm. Ngoài ra bị cáo còn bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tuy tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo là người dân tộc thái thuộc diện hỗ trợ pháp lý, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Lần phạm tội này là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội, bị cáo là dân tộc Thái là đối tượng được trợ giúp pháp lý nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số ma túy để trong vỏ thuốc lá thăng long màu vàng đã thu giữ của Lò Văn L là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6].Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn L 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 09/6/2023;

Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong chứa tang vật hoàn trả sau thu mẫu giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lò Văn Lún, cán bộ công an phường và giám định viên cùng cán bộ niêm phong và hình dấu của Cơ quan công an;

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 271/23 ngày 22/9/2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết